

TRÍ THỨC LÀ VỐN LIẾNG QUÝ BÁU CỦA DÂN TỘC

PGS, TS PHAN THANH KHÔI*

1. Ngay trong những năm tháng đầu tiên của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: "Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế. Chúng thực là trong cuộc kháng chiến cứu quốc này, những người trí thức Việt Nam đã chung một phần quan trọng"¹.

Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá cao vị trí của trí thức nói chung, nhất là của trí thức Việt Nam và dưới góc độ khái quát triết học - chính trị thì vị trí này của trí thức Việt Nam là: một bộ phận của lực lượng cách mạng thúc đẩy sự phát triển xã hội. Người nói rằng: "*Đảng và Chính phủ đối với trí thức - Là một bộ phận trong lực lượng cách mạng, trí thức có nhiệm vụ thi đua phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Vì vậy, Đảng và Chính phủ ta rất quý trọng những người trí thức của nhân dân, vì nhân dân*"².

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, với tính cách là một lực lượng cách mạng, trí thức nước ta có vai trò tích cực trong nhiều lĩnh vực phát triển xã hội và ở mọi giai đoạn cách mạng. Người nêu cụ thể: "Nhiệm vụ của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam hiện nay là kháng chiến và kiến quốc.

Để hoàn thành nhiệm vụ ấy, ngoài việc quân sự ắt phải phát triển *kinh tế*. Cho nên cần có những người chuyên môn thông thạo về công nghệ và nông nghiệp.

Cần phát triển *giao thông vận tải*, cho nên cần có những kỹ sư thông thạo về việc đắp đường, bắc cầu.

Cần *giữ gìn sức khỏe của dân*, cho nên cần có thầy thuốc.

Cần *đào tạo cán bộ* cho mọi ngành hoạt động, cho nên cần có thầy giáo, v.v..

Do đó, lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến chủ nghĩa xã hội"³.

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về vốn liếng quý báu của dân tộc, trong công cuộc đổi mới đất nước, Đảng ta từ chỗ đánh giá đúng vị trí của trí thức đã nhận thấy vai trò to lớn nhiều mặt của trí thức, hơn nữa, như Đại hội VII của Đảng nhấn mạnh: "... vai trò tầng lớp trí thức ngày càng quan trọng"⁴.

Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X (2008) có Nghị quyết chuyên đề về xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam, đã nhấn mạnh vị trí của trí thức: "Trong mọi thời đại, trí thức luôn là nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức. Ngày nay, cùng với sự

* Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

phát triển nhanh chóng của cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đội ngũ trí thức trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển". Và, trong điều kiện cụ thể Việt Nam, Đảng ta lưu ý: "Mục tiêu sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 đòi hỏi phải lựa chọn con đường phát triển rút ngắn, phát huy đến mức cao nhất mọi nguồn lực, tiềm năng trí tuệ của dân tộc, đặc biệt là năng lực sáng tạo của đội ngũ trí thức"⁵.

2. Trí thức với tính cách là một lực lượng cách mạng, có vị trí và vai trò quan trọng trong phát triển xã hội, thế nhưng điều đó chỉ có thể trở thành hiện thực khi trí thức nằm trong khối liên minh với các lực lượng tiến bộ. Ở các cuộc cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo, thì đó là khối liên minh công, nông, trí thức. Khi nói về cuộc cách mạng đánh đuổi đế quốc xâm lược và xóa bỏ chế độ phong kiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: "Tính chất cách mạng của ta là cách mạng *dân chủ mới*, cho nên động lực cách mạng gồm có những giai cấp: *công nhân, nông dân, tiểu tư sản*"⁶.

Sau này, cùng với quá trình thực tiễn cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh càng nhấn mạnh hơn đến vai trò của trí thức, của liên minh công - nông - trí thức không chỉ là động lực trong một giai đoạn, một cuộc cách mạng mà trong mọi quá trình cách mạng Việt Nam. Người xác định: lực lượng chủ chốt của cách mạng là công nhân và nông dân,... nhưng

cách mạng cũng cần có lực lượng của *trí thức* (chúng ta quen gọi là lao động trí óc). "Vì lẽ đó, trong sự nghiệp cách mạng, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang; và *công, nông, trí cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối*"⁷ và "Đảng và Chính phủ rất mong muốn, rất cố gắng mà đoàn kết với tầng lớp trí thức, đoàn kết lâu dài trong kháng chiến, trong kiến quốc, thực hành xã hội chủ nghĩa"⁸.

Cụ thể hơn, về liên minh công, nông, trí thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu những vấn đề cần chú ý sau đây:

"Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc *yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mệnh nhất*. Nó sẽ gồm những người *kiên quyết phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự lao động*, những người *chí công vô tư, làm gương mẫu trong công cuộc kháng chiến kiến quốc*"⁹.

Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tính chất của nó là "nhân dân dân chủ chuyên chính", "tất cả mọi quyền lực thuộc về nhân dân", do chính nhân dân là công nhân, nông dân, tiểu tư sản (phần đông là trí thức, học trò, tư sản dân tộc), "các giai cấp ấy đoàn kết lại, bầu ra chính phủ của mình"¹⁰. Sự đoàn kết của nhân dân, trong đó có công, nông, trí thức là nền tảng xã hội để xây dựng nhà nước công nông kiểu mới.

Phân biệt và dùng hai khái niệm "nhân dân" (hay "đồng bào") nói chung và "nhân dân lao động". Nhân ngày Quốc tế lao động, Người viết: "... nhân dân lao động và toàn thể đồng bào ta đã đoàn kết càng đoàn kết thêm,

đã hăng hái càng hăng hái thêm, đã kiên quyết kháng chiến càng kiên quyết thêm, đã tin tưởng về thắng lợi càng tin tưởng thêm". Cũng theo Người, nhân dân lao động nước ta là: "công nhân, nông dân, lao động trí óc". Như vậy, công, nông, trí thức là các giai tầng lao động, bộ phận quan trọng nhất trong nhân dân. Về vấn đề này, từ quan điểm của C.Mác, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: "Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, thắng lợi của cách mạng là do sự phấn đấu hy sinh và trí thông minh sáng tạo của hàng triệu nhân dân, nhất là công nhân, nông dân và những người trí thức cách mạng"¹¹.

Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (1991) thông qua tại Đại hội VII, Đảng ta đã nêu lại khái niệm liên minh công, nông, trí thức và coi khối liên minh này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, là nền tảng để "xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa, nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân"¹².

Đến Đại hội IX (2001), trong điều kiện mới, Đảng ta nhấn mạnh đến việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm tạo động lực tổng hợp cho xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thì liên minh công, nông, trí thức là cơ sở cho khối đại đoàn kết này. Văn kiện Đại hội nêu rõ: "Động lực chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội"¹³.

3. Nhấn mạnh vị trí, vai trò của trí thức trong cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thẳng thắn chỉ ra những ưu điểm và khuyết điểm, những tích cực và hạn chế của trí thức nước ta, để từ đó có chính sách phù hợp nhằm động viên, tập hợp đội ngũ trí thức phục vụ cách mạng. "Vì Đảng và Chính phủ biết là kháng chiến và kiến quốc thì phải cần trong mọi ngành: kinh tế tài chính, quân sự, văn hóa có những người trí thức để giúp vào mới thành.

Do vậy Đảng và Chính phủ rất chú ý đến việc giúp đỡ anh em *trí thức cũ* tiên bộ, cải tạo tư tưởng, đồng thời đào tạo ra *trí thức mới* từ công nhân, nông dân ra"¹⁴. Trong xã hội cũ, trí thức nước ta xuất thân từ nhiều thành phần khác nhau, nhưng nói chung đều bị đế quốc và phong kiến cấu kết với nhau áp bức. "Vì vậy trí thức Việt Nam có đầu óc dân tộc và đầu óc cách mạng.

Vì cũng có đầu óc dân tộc và vì có học thức nên xem được sách, biết được dân chủ, biết được lịch sử cách mạng, nhất là lịch sử cách mạng Pháp, nên dễ hấp thụ được tinh thần cách mạng.

Trí thức Việt Nam khác với trí thức tư bản, đế quốc như vậy. Cũng vì vậy lúc đã hiểu biết, trí thức ta dễ theo cách mạng, và vì vậy Đảng cách mạng phải dìu dắt, giúp đỡ trí thức của ta dựa vào phe cách mạng, phe công nông"¹⁵. Và Người tiếp tục chỉ rõ: "Nhưng không phải như vậy là trí thức của ta mà nói chung là giai cấp tiểu tư sản Việt Nam không có khuyết điểm.

Trí thức ta có khuyết điểm nhiều chứ không phải là ít mà khuyết điểm cũng là do nền giáo dục nhồi sọ, chia rẽ, nô lệ của đế

quốc phong kiến làm cho anh chị em trí thức có khuyết điểm ấy"¹⁶.

Người khen ngợi những "trí thức chân chính", như "những anh hùng vô danh", "chiến sĩ trên mặt trận văn hóa"; những trí thức "phò chính, trừ tà", "chính tâm, thân dân"... Đồng thời, Người phê phán những "trí thức một nửa" (không gắn với thực tiễn, với lao động), "sớm vác ô đi tối vác về", "tinh thần thì mù mờ"... Hồ Chí Minh quan tâm đến trí thức một cách khoa học, sâu sắc và chân thành. Người khẳng định cách mạng rất trọng trí thức, nhưng trọng trí thức như thế nào? Trí thức đáng trọng là trí thức hết lòng phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Ngày nay, đội ngũ trí thức nước ta xuất thân từ nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội, nhất là từ công nhân và nông dân, phần lớn trưởng thành trong xã hội mới, được đào tạo ở trong và ngoài nước, với nhiều thế hệ nối tiếp nhau, trong đó có bộ phận trí thức người Việt Nam ở nước ngoài. Đội ngũ trí thức nước ta có tinh thần yêu nước, có lòng tự hào, tự tôn dân tộc sâu sắc, luôn gắn bó với sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Bằng hoạt động sáng tạo, trí thức nước ta có đóng góp to lớn trên tất cả các lĩnh vực xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Tuy vậy, trước yêu cầu của sự nghiệp đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đội ngũ trí thức nước ta còn bộc lộ nhiều hạn chế và yếu kém. Số lượng và chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; cơ cấu có những mặt bất hợp lý về

ngành nghề, độ tuổi, giới tính... Trí thức tinh hoa và hiền tài còn ít, chuyên gia đầu ngành còn thiếu nghiêm trọng, đội ngũ kế cận hổng hụt; chưa có nhiều tập thể khoa học mạnh, có uy tín ở khu vực và quốc tế. Nhìn chung, hoạt động nghiên cứu khoa học chưa xuất phát và gắn bó mật thiết với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta bằng nhiều giải pháp động viên, phát huy những mặt tích cực, ưu điểm và đồng thời khắc phục các điểm hạn chế, yếu kém của trí thức nước ta như nêu trên để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước.

4. "Trí thức, không bao giờ thừa, chỉ có thiếu trí thức thôi"¹⁷. Luận điểm này đã nhấn mạnh công tác đào tạo trí thức. Sau khi miền Bắc được giải phóng, bước vào xây dựng đất nước thì việc đào tạo trí thức là nhiệm vụ to lớn cấp bách. Điều này, trước hết ở vị trí và vai trò của trí thức, mặt khác từ điều kiện thực tế của nước ta lúc đó còn quá ít trí thức. Sâu xa hơn, lâu dài hơn là từ bản chất của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta lãnh đạo nhân dân hướng tới. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: "Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân. Những người trí thức của chúng ta đã góp một phần xứng đáng trong kháng chiến. Họ đã được Đảng luôn luôn giúp đỡ để tiến bộ. Cho nên họ đi theo chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ với giới trí thức để giúp họ phục vụ cách mạng, phục vụ chủ nghĩa xã

hội"¹⁸. Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát con đường đào tạo trí thức:

"Đào tạo trí thức mới.

Cải tạo trí thức cũ.

Công nông trí thức hóa.

Trí thức công nông hóa"¹⁹.

Hai câu đầu chủ yếu là ở thời gian đầu tiên đào tạo trí thức, sau đó việc đào tạo trí thức mới từ con em lao động là chủ yếu. Hai câu sau là hướng phấn đấu xây dựng trí thức một cách cơ bản, lâu dài, đồng thời cũng là tinh thần để liên minh công, nông, trí thức và được Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích: "Nghĩa là công nông cần học tập văn hóa để nâng cao trình độ trí thức của mình, trí thức cần gần gũi công nông và học tập tinh thần, nghị lực, sáng kiến và kinh nghiệm của công nông"²⁰.

Cho nên, để liên minh được công, nông, trí thức; kết hợp được lao động trí óc với lao động chân tay, theo Hồ Chí Minh, sinh viên - trí thức tương lai, phải được đào tạo để: *Yêu Tổ quốc, Yêu nhân dân, Yêu chủ nghĩa xã hội, Yêu lao động, Yêu khoa học và kỷ luật*²¹.

Hiện nay, đội ngũ trí thức nước ta có khoảng 2,6 triệu người. Con số này là rất đáng kể trong điều kiện khó khăn của đất nước mấy chục năm qua. Thế nhưng còn ít ỏi so với nhiều nước trong khu vực, so với yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hơn nữa, do chất lượng đào tạo không cao nên số lượng trí thức thực thụ, đầu đàn, chuyên gia... lại càng ít ỏi.

Do vậy, để xây dựng trí thức nước ta đến năm 2020 và đúng với tinh thần của Hồ Chí Minh là: "Công nông trí thức hóa / Trí thức

công nông hóa", Đảng ta đã nêu ra mục tiêu và các quan điểm đào tạo trí thức. Về mục tiêu, đến năm 2020 là xây dựng đội ngũ trí thức lớn mạnh, đạt chất lượng cao, số lượng và cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, từng bước tiến lên ngang tầm với trình độ của trí thức các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới. Gắn bó vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, giữa trí thức với Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí. Trong những năm trước mắt, hoàn thiện các cơ chế, chính sách đã ban hành, xây dựng cơ chế, chính sách mới nhằm phát huy có hiệu quả tiềm năng của đội ngũ trí thức; xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ trí thức đến năm 2020.

5. Trí thức là "những người lao động làm chủ", "đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ". Hồ Chí Minh thực sự quan tâm và tin tưởng trí thức không chỉ bằng lời nói mà bằng việc làm. Qua đó tạo niềm tin cho người trí thức vào sự nghiệp cách mạng của đất nước và vào tương lai của mình. Người luôn khơi dậy ý thức làm chủ của người trí thức trong xã hội mới, trách nhiệm công dân trong xây dựng đất nước vì chính hạnh phúc của mình. Người nói: "Nhà nước ta ngày nay là của *tất cả những người lao động*. Vậy công nhân, nông dân, trí thức cách mạng cần nhận rõ rằng: hiện nay, nhân dân lao động ta là những người làm chủ nước ta, chứ không phải là những người làm thuê cho giai cấp bóc lột như thời cũ nữa. Chúng ta có *quyền* và có đủ *điều kiện để tự tay mình* xây dựng đời sống tự do, hạnh phúc

cho mình. Nhân dân lao động là những người chủ tập thể của tất cả những của cải vật chất và văn hóa, đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ"²².

Hồ Chí Minh cho rằng, để phát huy sự sáng tạo của trí thức, cần phải đưa họ vào phong trào cách mạng, đi vào đời sống nhân dân, coi đó là "một trường học rất rộng, rất tốt" để trí thức vươn lên, học đi đôi với hành, lý luận liên hệ với thực tiễn... mà trưởng thành.

Trí thức là người lao động khoa học chuyên môn cao, vì thế trong bố trí công tác cần chú ý đúng chuyên ngành đào tạo, xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ cũng không được việc. Cần phải phát huy những mặt tích cực, đồng thời khắc phục những điểm hạn chế của trí thức. Phương pháp giáo dục thì theo nguyên tắc tự nguyện tự giác, giải thích bàn bạc, thuyết phục, chứ không gò ép. Giúp trí thức thi đua trong học tập và công tác. Hướng dẫn trí thức sử dụng cách thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình để cùng nhau tiến bộ không ngừng, đoàn kết chặt chẽ để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

Đảng và Nhà nước luôn coi trọng vị trí, vai trò của trí thức, tạo điều kiện thuận lợi để trí thức và các hội của trí thức hoạt động, phát triển. Tuy vậy, một số cán bộ đảng và chính quyền chưa nhận thức đúng về vị trí, vai trò của trí thức; đánh giá, sử dụng trí thức không đúng năng lực và trình độ, ngay cả với những trí thức đầu ngành... Chủ trương, chính sách đào tạo trí thức chưa đồng bộ. Hệ thống giáo dục còn lạc hậu, chưa đủ sức đáp ứng nhu cầu

về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực trình độ cao. Thiếu chính sách đủ mạnh thu hút trí thức người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giải quyết những vấn đề của đất nước và tạo điều kiện để trí thức trong nước được giao lưu, hợp tác, làm việc ở các trung tâm khoa học và văn hóa lớn trên thế giới.

Trước thực tế đó, Hội nghị Trung ương 7 khóa X yêu cầu phải nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức. Trước hết, cần vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật dùng người.

6. "Tìm người tài đức". Chủ tịch Hồ Chí Minh rất trọng dụng nhân tài. Nhân tài là những người vượt trội về trí tuệ, có khả năng sáng tạo lớn lao... và rõ ràng, lực lượng trí thức là "miếng đất màu mỡ" hơn cả để nảy sinh nhân tài.

Trong kháng chiến, trong xây dựng đất nước đều rất cần đến nhân tài. Ngay trong những năm tháng đầu tiên dưới chế độ Dân chủ Cộng hòa, khi vận mệnh đất nước như "ngàn cân treo sợi tóc", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có hai bài đăng trên báo *Cứu quốc*: "Nhân tài và kiến quốc" (14-11-1945) và "Tìm người tài đức" (20-11-1946) giống như *chiếu cầu hiền trong thời đại mới*.

Trong "Nhân tài và kiến quốc", Hồ Chí Minh xác định: "Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển càng thêm nhiều"²³. Đất nước đang kiến thiết trên mọi mặt, "Vậy chúng tôi mong rằng đồng bào ta ai có tài năng và sáng kiến về những công việc

đó, lại sẵn lòng hăng hái giúp ích nước nhà thì xin gửi kế hoạch rõ ràng cho Chính phủ. Chúng tôi sẽ nghiên cứu kế hoạch ấy một cách kỹ lưỡng có thể thực hành được thì sẽ thực hành ngay"²⁴. Trong bài "Tìm người tài đức", một lần nữa Người nhắc lại: "Kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người có tài có đức.

E vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khắp, đến nỗi những bậc tài đức không thể xuất thân. Khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận.

Nay muốn sửa đổi điều đó, và trọng dụng những kẻ hiền năng, các địa phương phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm được những việc ích nước lợi dân, thì phải báo cáo ngay cho Chính phủ biết"²⁵.

Trên thực tế, Hồ Chí Minh đã đào tạo, phát hiện, cảm hóa nhiều nhân tài đưa họ đứng vào hàng ngũ cách mạng, đóng góp vào sự nghiệp giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân tài và đã đưa ra chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức. Trước hết là đổi mới công tác cán bộ, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý trong việc tiến cử và sử dụng cán bộ là trí thức, khắc phục tình trạng hành chính hóa, thiếu công khai, minh bạch trong các khâu tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ quản lý. Xây dựng và thực hiện cơ chế tạo điều kiện để trí thức phát triển bằng chính phẩm chất, tài năng và những kết quả cống hiến của mình cho đất nước.

Xây dựng chính sách thu hút, tập hợp trí thức Việt Nam ở trong và ngoài nước tích cực tham

gia hiến kế, hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ mới... Trọng dụng, tôn vinh những trí thức có đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Như vậy, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về trí thức vẫn còn nguyên giá trị cả lý luận và thực tiễn, đòi hỏi chúng ta tiếp tục nghiên cứu những quan điểm này để vận dụng vào xây dựng đội ngũ trí thức Việt Nam xứng đáng là "vốn liếng quý báu của dân tộc" trong công cuộc đổi mới hiện nay.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1995, T.5, tr.156.

2, 7. *Sđd*, T. 8, tr.216, 214

3, 8, 9, 19, 20. *Sđd*, T.6, tr.202-203, 188, 203-204, 204, 188

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, ST, H, 1991, tr.114

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, CTQG, H, 2008, tr.81

6, 7, 10, 14, 15, 16. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1996, T.7, tr.211, 39, 217, 36, 34, 34, 36

11. *Sđd*, T.11, tr.372

12. Xem: *Cương lĩnh và Chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 đến nay*, CTQG, H, 2009, tr.54

13. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr.86

18. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, *Sđd*, T.9, tr.586-587

21. Xem: *Sđd*, T.9, tr.173-174

22. *Sđd*, T.10, tr.310.

23, 24, 25. *Sđd*, T.4, tr.99, 99, 451.